

Ngày 31/12/2025	2,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-10.0%	-15.6%

	2025	
ROE	0.2%	+/- YoY ▼ 4.3%

	Q4/25		
DT thuần	16.3	QoQ ▼ 20.6 ▼ 55.9%	YoY ▼ 81.4 ▼ 83.4%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	117	YoY ▼ 29.0 ▼ 19.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	4.04	QoQ ▼ 3.60 ▼ 47.2%	YoY ▼ 31.3 ▼ 88.6%
	tỷ VNĐ		

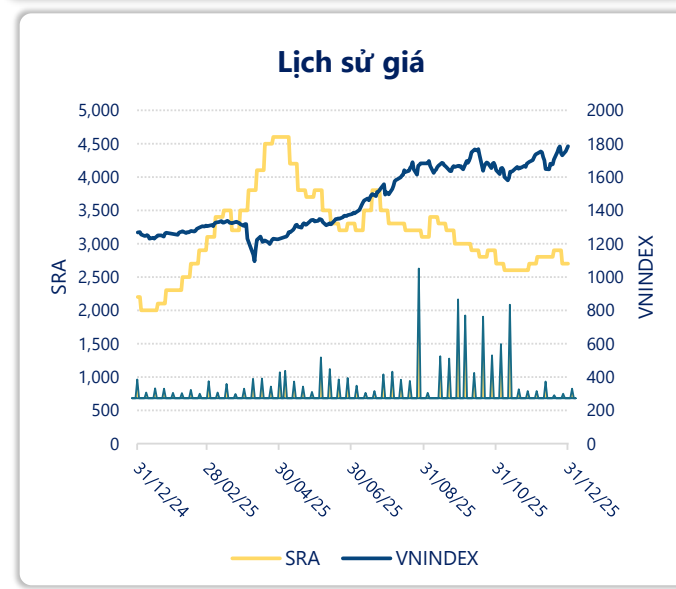
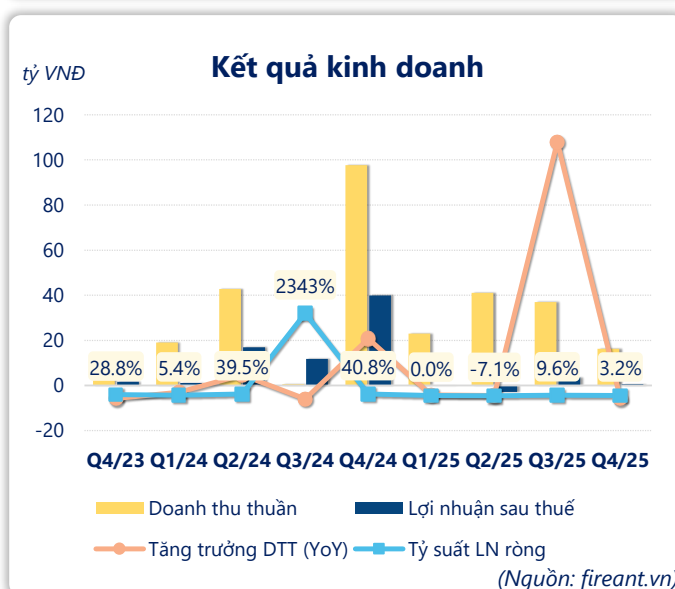
	2025	
LN gộp	18.1	YoY ▼ 22.3 ▼ 55.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	0.58	QoQ ▼ 2.99 ▼ 83.7%	YoY ▼ 44.7 ▼ 98.7%
	tỷ VNĐ		

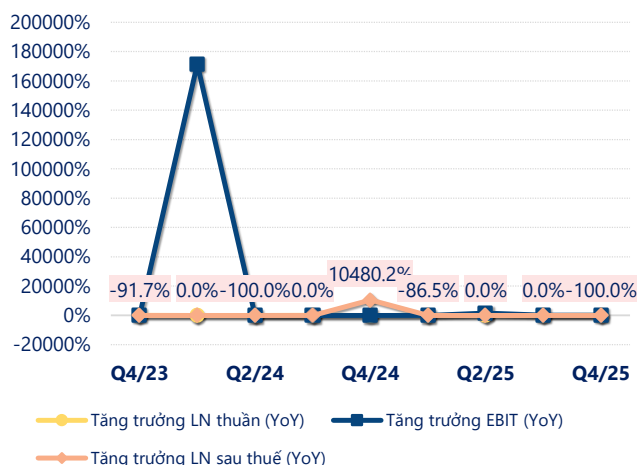
	2025	
LN thuần	1.59	YoY ▼ 29.8 ▼ 94.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	0.57	QoQ ▼ 2.99 ▼ 84.0%	YoY ▼ 39.3 ▼ 98.6%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	1.23	YoY ▼ 28.3 ▼ 95.8%
	tỷ VNĐ	

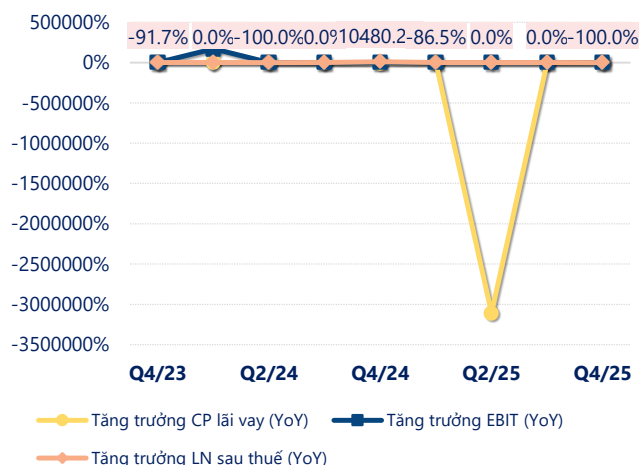


Tăng trưởng lợi nhuận



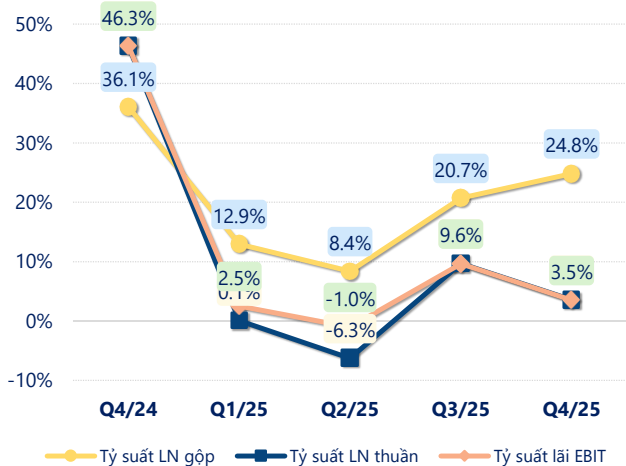
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



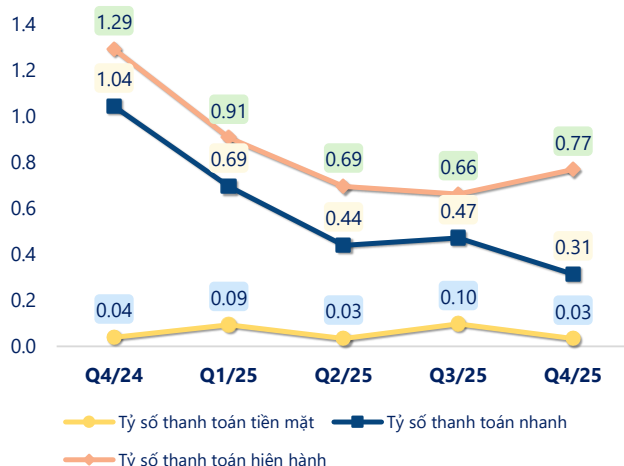
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



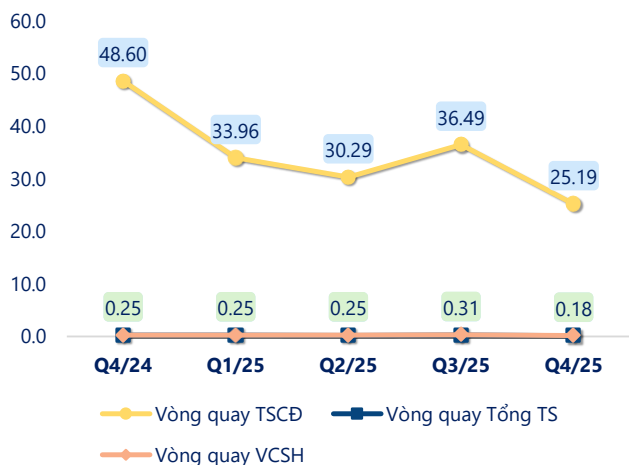
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



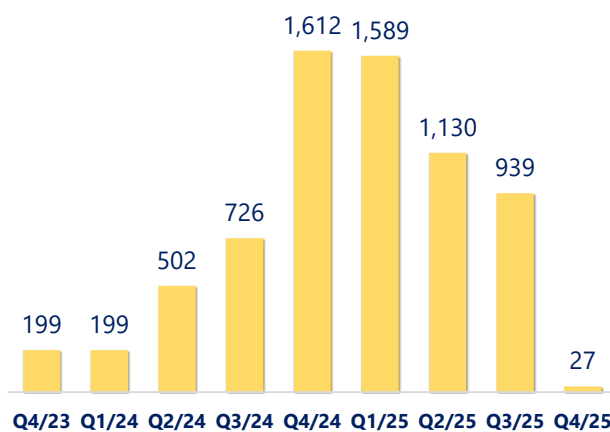
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	16.3	97.7	-83.4%	117	146	-19.7%
Giá vốn hàng bán	12.2	62.5	-80.4%	99.2	106	-6.0%
Lợi nhuận gộp	4.04	35.3	-88.6%	18.1	40.4	-55.2%
Doanh thu HĐTC	0.20	0.00		0.36	1.03	-65.0%
Chi phí TC	2.64	-11.0	124%	6.08	2.19	177%
Chi phí lãi vay	0	0.00		2.73	1.75	56.0%
LN trong công ty LKLD	0	-0.64	100%	-4.07	-1.19	-243%
Chi phí bán hàng	0.50	0.45	11.5%	1.23	-0.67	284%
Chi phí QLDN	0.51	-0.15	443%	5.50	7.36	-25.3%
LN thuần từ HĐKD	0.58	45.3	-98.7%	1.59	31.4	-94.9%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.01	-15.8%	-0.03	0.12	-128%
LN trước thuế	0.57	45.3	-98.7%	1.55	31.5	-95.1%
Lợi nhuận sau thuế	0.57	39.9	-98.6%	1.23	29.5	-95.8%
LNST của CĐ cty mẹ	0.52	39.9	-98.7%	1.17	29.3	-96.0%

(Nguồn: fireant.vn)

